

Bản án số: 10/2017/HC-ST
Ngày 21/9/2017.
V/v khiếu kiện QĐHC trong
lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lang Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Bùi Thị Hoa.

- Ông Trần Đình Đường.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Viết Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2017 và ngày 22/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 06/2017/TLHC- ST ngày 08/5/2017 về việc hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2017/QĐST- HC ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Huy H - Sinh 1948.

Trú tại: Khố P, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An - Ông Nguyễn Xuân Đường.

Địa chỉ: Số 3, đường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện được ủy quyền: Ông Đinh Viết H - Chức vụ: Phó Chủ tịch (theo Quyết định ủy quyền số 2315/QĐ-UBND ngày 31/5/2017). Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân thành phố V và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Số 27, đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoài A- Chủ tịch. Vắng mặt.

Đại diện được ủy quyền: Ông Hà Thanh T - Chức vụ: Phó Chủ tịch. (theo Quyết định ủy quyền số 4180/QĐ-UBND ngày 05/7/2017). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Nguyễn Huy H có đơn khiếu nại về việc năm 1996, Ủy ban nhân dân thành phố V mở rộng đường Ngô Đức Kế đã lấy đất của bố ông là Nguyễn Huy H 91m² đất (bao gồm 41m² đất nằm ở vỉa hè và 50m² đất nằm trong lòng đường Ngô Đức Kế) mà không thực hiện bồi thường cho gia đình ông.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V đã ban hành Quyết định số 4367/QĐ.CT-UBND ngày 30/9/2009 giải quyết khiếu nại lần đầu với nội dung không có cơ sở chấp nhận việc đòi bồi thường 41m² đất nằm trong quy hoạch đường Ngô Đức Kế và Quyết định số 12902/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 giải quyết khiếu nại lần đầu không chấp nhận việc đòi bồi thường diện tích 51m² đất đã làm lòng đường Ngô Đức Kế.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu nên ông Nguyễn Huy H tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã ban hành Quyết định số 645/QĐ-UBND.KT ngày 17/02/2016 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Huy H lần hai với nội dung “*Điều 1: Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 4367/QĐ.CT-UBND ngày 30/9/2009 và Quyết định số 12902/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Huy H;*

Điều 2: ...Không có căn cứ pháp luật để bồi thường về bồi thường về đất cho gia đình ông Nguyễn Huy H đối với diện tích đất 91m², bao gồm 41m² nằm trong hành lang đường Ngô Đức Kế và 50m² đã làm đường Ngô Đức Kế”.

Ngày 20/10/2016 và ngày 21/12/2016 ông Nguyễn Huy H có đơn khởi kiện với nội dung: Yêu cầu hủy Quyết định số 645/QĐ-UBND.KT ngày 17/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Huy H tại khối P, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An lần hai.

Lý do khởi kiện: Diện tích 91m² đất ông yêu cầu được bồi thường hiện nay nằm trong lô đất số 08, tờ bản đồ số 24, tại khối P, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An có nguồn gốc: Năm 1992 bố ông là ông Nguyễn Huy H1 mua của bà Nguyễn Thị Đ và bà Nguyễn Thị T diện tích 200m² với giá 10.000.000đ, đã nộp tiền thuế đất, đã sử dụng để ở và trồng hoa màu. Đến năm 1996, Ủy ban nhân dân thành phố V mở rộng đường Ngô Đức kế đã lấy đi diện tích 91m² làm đường nhưng không bồi thường cho ông. Số diện tích còn lại 78m² đã được Ủy ban nhân dân thành phố V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Huy H1 (bố ông) vào năm 2005 và ông đã chuyển nhượng cho Bùi Ngọc L năm 2008.

Phía người bị kiện trình bày: Khiếu nại của ông Nguyễn Huy H đòi bồi thường 91m² đất mở đường Ngô Đức Kế không có cơ sở để giải quyết vì: Ông Nguyễn Huy H không có giấy tờ pháp lý để chứng minh quyền sử dụng đất của gia đình theo điều 8 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ và Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của chính phủ, tại thời điểm khiếu nại ông Nguyễn Huy H không sử dụng đất nên không đủ điều kiện để bồi thường đất. Vì vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên Quyết định số 645/QĐ-UBND.KT ngày 17/02/2016 về việc giải quyết khiếu nại lần hai đối với ông Nguyễn Huy H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Nhất trí với quan điểm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An. Ông Nguyễn Huy H không có giấy

tờ chứng minh quyền sử dụng đất. Phần diện tích ông Nguyễn Huy H đang khiếu nại đòi bồi thường thuộc Ủy ban nhân dân phường T quản lý. Khi thực hiện giải tỏa hành lang an toàn giao thông theo Nghị định 36/CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ, tiến hành mở rộng đường Ngô Đức Kế đã lấy phần diện tích này làm đường từ năm 1996. Do đó, ông Nguyễn Huy H không đủ điều kiện để bồi thường đất theo khoản 1 điều 75 Luật Đất đai năm 2003. Vì vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vinh vẫn giữ nguyên hai quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Huy H.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như trong quá trình đối thoại ông Nguyễn Huy H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Tại phiên tòa, đại diện người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An và đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thành phố V và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc tuân theo quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tài liệu, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán đã mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại theo quy định của pháp luật; Người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện và chấp hành quyền, nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Huy H. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 30; Điều 32; Điểm a khoản 3 Điều 116; Điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng Hành chính; Khoản 4 Điều 9 Nghị định 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ; Điều 21 Luật Khiếu nại; Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Khoản 2 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009 để xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Huy H.

Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông Nguyễn Huy H phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát và các đương sự, các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án Hành chính thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Về đối tượng khởi kiện: Đây là vụ án khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 30 Luật Tố tụng Hành chính.

1.2 Về thời hiệu khởi kiện: Tính từ ngày ông Nguyễn Huy H có đơn khởi kiện đến Tòa án đối với Quyết định số 645/QĐ- UBND ngày 17/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại lần hai thì đang trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 116 Luật tố

tụng Hành chính. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng khoản 3 điều 32 Luật tố tụng Hành chính.

[2] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 645/QĐ- UBND ngày 17/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An bị khởi kiện:

2.1 Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành:

Sau khi nhận được đơn khiếu nại của ông Nguyễn Huy H không đồng với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã có quyết định thành lập tổ công tác liên ngành kiểm tra, rà soát lại. Trên cơ sở đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường và báo cáo của tổ công tác liên ngành về kết quả kiểm tra xác minh khiếu nại. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Huy H, trú tại khối P, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An lần hai là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo Điều 17, Điều 40 Luật Khiếu nại và Điều 204 Luật Đất đai năm 2013.

2.2 Về nội dung: Theo ông Nguyễn Huy H trình bày diện tích 91m² đất mà ông đang yêu cầu bồi thường nằm trong thửa số 8, tờ bản đồ số 24, tại khối P, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An có nguồn gốc: Năm 1992 bố ông là ông Nguyễn Huy H1 mua của bà Nguyễn Thị Đ và bà Nguyễn Thị T diện tích khoảng 200m² với giá 10.000.000đ, có giấy tờ mua bán và đã nộp thuế đất nên ông đủ điều kiện để được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

Qua tài liệu và chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện: Tháng 3/1992, ông Nguyễn Huy H1 nhận chuyển nhượng đất phần trăm của bà Nguyễn Thị Đ, có giấy chuyển nhượng đất giữa hai bên nhưng không ghi rõ cụ thể diện tích, kích thước, hình thể, vị trí, ranh giới và số tiền phải thanh toán là bao nhiêu. Tháng 2/1993, ông Nguyễn Huy H1 nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị T có giấy chuyển nhượng giữa hai bên, ghi diện tích khoảng 70m² (rộng 7m x 10m) loại đất khai hoang, không có vị trí ranh giới cụ thể. Việc chuyển nhượng sau này được chính quyền địa phương công nhận.

Năm 1995, ông Nguyễn Huy H1 nộp cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V số tiền 6.000.000đ tại phiếu thu số 03 ngày 14/01/1995 có nội dung khoản thu xây dựng hạ tầng.

Năm 1996, thực hiện Nghị định 36/CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ về giải tỏa hành lang an toàn giao thông. Ủy ban nhân dân thành phố V thực hiện nâng cấp mở rộng đường Ngô Đức Kế, diện tích đất 91m² (41m² đất nằm trên hành lang đường và 50m² đất nằm trong lòng đường Ngô Đức Kế) hiện ông Nguyễn Huy H đang yêu cầu bồi thường không có công trình kiến trúc giải tỏa. Ủy ban nhân dân thành phố V không thực hiện việc thu hồi đất.

Bản đồ đo đạc năm 1993 thể hiện thửa số 03, tờ bản đồ số 03, diện tích 186m² là đất hoang do Ủy ban nhân dân xã T quản lý.

Bản đồ đo đạc năm 2001 thể hiện thửa số 08, tờ bản đồ 24, diện tích 89,7m² là đất hoang bằng (ký hiệu Hg/b) tên chủ sử dụng là Ủy ban nhân dân xã T quản lý.

Hồ sơ kỹ thuật năm 2004 (ông Nguyễn Huy H ký) thể hiện thửa số 08, tờ bản đồ số 24, diện tích 78m². Phần diện tích 78m² được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phù hợp với diện tích nhận chuyển nhượng đất của bà Nguyễn Thị T. Ngày 19/12/2004, Ủy ban nhân dân thành phố V đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Huy H1 và bà Nguyễn Thị H. Năm 2008, ông Nguyễn Huy H đã chuyển nhượng thửa đất số 08, tờ bản đồ số 24 diện tích 78m² được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Bùi Ngọc L.

Quá trình khiếu nại cũng như tại phiên tòa, Diện tích 91m² đất mà ông Nguyễn Huy Hà yêu cầu bồi thường bao gồm: Diện tích 50m² đất hiện đang nằm trong lòng đường Ngô Đức Kế. Ông Nguyễn Huy H cho rằng 50m² đất này có một phần nằm trong thửa đất số 07 của ông và một phần nằm trong thửa đất số 08, tờ bản đồ số 24 đã chuyển nhượng cho ông Bùi Ngọc L nhưng ông cũng không phân định được diện tích cụ thể nằm trong từng thửa là bao nhiêu. Còn diện tích 49m² đất hiện đang nằm trên hành lang đường Ngô Đức Kế phù hợp diện tích mua của bà Nguyễn Thị Đ nhưng chỉ trên cơ sở lời trình bày của ông Nguyễn Huy H. Trong giấy nhận chuyển nhượng đất bà Nguyễn Thị Đ thể hiện là đất phần trăm “ đất trồng hoa màu của nhà thừa lại một ít”. Đây là đất phần trăm do Ủy ban nhân dân xã giao cho hộ xã viên sử dụng sản xuất nông nghiệp, chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Việc chuyển nhượng đất nông nghiệp 5% tại thời điểm năm 1992 trái với quy định Luật Đất đai năm 1987. Diện tích 49m² đất này nằm trong chỉ giới xây dựng đường Ngô Đức Kế nên bị giải tỏa hành lang giao thông theo Nghị định 36/CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ. Tại thời điểm năm 1996, ông Nguyễn Huy H không có giấy tờ về quyền sử dụng đất và không được Nhà nước giao đất sử dụng nên không đủ điều kiện bồi thường đất theo điều 27 Luật Đất đai năm 1993; Điều 2 Nghị định 90/CP ngày 17/8/1994 của Chính phủ và Điều 6 Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ. Ngoài ra, khoản 4 Điều 9 Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ quy định “ người đang sử dụng đất công ích của xã được Ủy ban nhân dân xã đền bù thiệt hại chi phí đã đầu tư vào đất”. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Huy H cho rằng ông đã sử dụng trồng màu từ năm 1992 đến năm 1996 nhưng ông cũng không chứng minh được chi phí đầu tư vào đất nên không có cơ sở để xem xét.

[3] Đối với các quyết định hành chính liên quan là Quyết định số 4367/QĐ.CT-UBND ngày 30/9/2009 và Quyết định số 12902/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vinh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu không chấp nhận yêu cầu bồi thường 91m² đất cho ông Nguyễn Huy H là có cơ sở. Do đó, Tại Quyết định 645/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại lần hai đã giữ nguyên các quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu và không chấp nhận yêu cầu bồi thường 91m² đất cho ông Nguyễn Huy H là có căn cứ pháp luật.

Tuy nhiên Quyết định 645/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An và các Quyết định hành chính liên quan áp dụng

Luật Đất đai năm 2003, Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ để giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Huy H là chưa chính xác. Tại thời điểm mở rộng đường Ngô Đức Kế vào năm 1996 thì cần áp dụng Luật Đất đai năm 1993, Nghị định 90/CP ngày 17/8/1994 và Nghị định 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ để xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông Nguyễn Huy H phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 30; Điều 32; điểm a khoản 3 điều 116; điểm a khoản 2 điều 193 Luật tổ tụng Hành chính.

Căn cứ Điều 17, Điều 40 Luật Khiếu nại; Điều 204 Luật đất đai năm 2013; Điều 27 Luật Đất đai năm 1993; Điều 2 Nghị định 90/CP ngày 17/8/1994 và Điều 6 Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ.

Căn cứ Điều 348 Luật tổ tụng Hành chính; Điều 34 Pháp lệnh Án phí, Lệ phí Tòa án.

Xử: Bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Huy H yêu cầu hủy Quyết định số 645/QĐ- UBND ngày 17/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Huy H trú tại khối P, phường T, thành phố V, Nghệ An (lần hai).

Về án phí: Án phí hành chính sơ thẩm ông Nguyễn Huy H phải chịu 300.000đ nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông Nguyễn Huy H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006592 ngày 17/4/2017 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An.

Người khởi kiện có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị kiện, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Lang Thị Duyên